

Số: / KH-SGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em (sau đây gọi tắt là Chương trình) trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển Chương trình tại các cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố theo từng giai đoạn; nâng cao nhận thức của toàn xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng Chương trình ở các cơ sở giáo dục, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng, hiện đại và góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

- Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, các tổ chức có liên quan, cha mẹ và trẻ em, đồng thời chuyển đổi hành vi của cộng đồng về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em nhằm giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, tử vong do tai nạn, thương tích, nhất là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông; đảm bảo tính mạng và sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em

- Chỉ tiêu 1: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 xuống còn 100/100.000 trẻ em và 80/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích năm 2025 xuống còn 10/100.000 trẻ em và 8/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Hàng năm, phấn đấu giảm ít nhất 5% trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ.

- Chỉ tiêu 4: Giảm 10% số trẻ em bị tử vong do đuối nước năm 2025 và 20% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 5: Phần đầu đạt ít nhất 75% ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2025 và 80% vào năm 2030; 100% trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em

- Chỉ tiêu 1: 90% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: 100% trẻ em từ 6 đến 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: 80% trẻ em từ 6 đến 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 90% đến năm 2030; phần đầu 60% trẻ em từ 6 đến 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 70% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: 90% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan

- Chỉ tiêu 1: 100% công chức, viên chức cán bộ từ Thành phố đến các quận, huyện, thị xã làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Chỉ tiêu 2: 90% cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: 100% nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 và duy trì vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: 100% các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã và các cơ sở giáo dục triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em; quản lý, theo dõi và báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn số liệu trẻ em bị tai nạn, thương tích và trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích.

- Chỉ tiêu 5: Từng bước thí điểm và nhân rộng việc triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành và toàn xã hội

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông tại cộng đồng phù hợp với từng địa phương, từng nhóm đối tượng; thông qua các cuộc thi, liên hoan, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng, thiết lập các trang mạng xã hội như facebook, fanpage, kênh youtube... nhằm tận dụng thế mạnh của mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông kịp thời, đầy đủ các kiến thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tổ chức, triển khai các hoạt động truyền thông thường xuyên, các chiến dịch truyền thông trực tiếp tại gia đình, cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục trẻ em, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em.

- Nghiên cứu, sản xuất các tài liệu, sản phẩm truyền thông như: sách mỏng, tờ rơi, tờ gấp, áp phích, trailer, phóng sự... với nội dung về các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với từng đối tượng, độ tuổi, từng địa bàn.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Các CSGD lồng ghép trong các hoạt động giáo dục, các giờ học thể dục, các tiết học cuối trước khi học sinh tan trường thường xuyên tổ chức nhắc nhở, hướng dẫn học sinh các kỹ năng nhận biết về nguy cơ xảy ra tai nạn thương tích, đuối nước và kỹ năng phòng, tránh.

- Tổ chức các hoạt động tại gia đình, trường học, cộng đồng để tư vấn, hướng dẫn, giáo dục cho trẻ em về các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt quan tâm đến phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em và dạy bơi an toàn cho trẻ em, hình thành cho học sinh tự ý thức, chủ động phòng tránh tai nạn, thương tích.

3. Thí điểm và nhân rộng mô hình về tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

Từng bước thí điểm, nhân rộng mô hình về tư vấn, hướng dẫn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục trẻ em, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em. Đồng thời tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với tình hình thực tế tại các đơn vị.

4. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan

- Nghiên cứu, xây dựng các tài liệu, chương trình và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho giảng viên nguồn làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan các kiến thức, kỹ năng phòng, chống, kỹ năng an toàn trong phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ Thành phố đến cơ sở; đội ngũ giáo viên;

cộng tác viên, tình nguyện viên; cán bộ các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

5. Tổ chức triển khai thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và rà soát, tham mưu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

6. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Thực hiện và nhân rộng tiêu chí Ngôi nhà an toàn, tiêu chuẩn Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với từng địa phương. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá công nhận đạt Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Rà soát, thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn và nhân rộng mô hình cơ sở giáo dục đạt an toàn. Thường xuyên kiểm tra toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ việc dạy, học; thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt: phòng học, đồ dùng thí nghiệm, tường, rào, lan can, khu vui chơi... trong khuôn viên nhà trường, kịp thời sửa chữa, thay thế, khắc phục, đảm bảo các tiêu chí trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực thường xảy ra tai nạn thương tích hoặc khu vực có nguy cơ cao gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

- Tăng cường phối hợp liên ngành giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể để phát huy vai trò, nguồn lực, triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp trong thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là phòng chống đuối nước trẻ em. Đưa nhiệm vụ triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào nhiệm vụ của Ban chỉ đạo/Ban điều hành bảo vệ trẻ em, Nhóm công tác liên ngành bảo vệ trẻ em các cấp.

7. Các can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, cháy, bỏng, động vật cắn, phòng ngừa trẻ em tự tử

a) Phòng, chống đuối nước trẻ em:

- Tuyên truyền, vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tư vấn, tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi

dưỡng trẻ em; dạy bơi an toàn cho trẻ em; hướng dẫn gia đình quan tâm, trông giữ, giám sát, nhắc nhở trẻ em về nguy cơ tai nạn thương tích, đặc biệt tai nạn đuối nước trẻ em.

- Triển khai bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên dạy bơi cho các cơ sở giáo dục nhằm từng bước đảm bảo số lượng, chất lượng để triển khai hiệu quả công tác phòng, chống đuối nước học sinh; cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Can thiệp, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em tại gia đình, trường học, cộng đồng; tăng cường các biện pháp phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai, bão lũ.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em, đặc biệt mô hình dạy bơi an toàn cho trẻ em.

- Hướng dẫn, quản lý các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn, các điểm tham quan, du lịch có hồ, suối, bể bơi... bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em.

b) Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em:

- Tuyên truyền, vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ như: mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn...

- Tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình công trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn giao thông cho trẻ em.

c) Phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em:

- Tuyên truyền, vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại các công trình xây dựng, khu chung cư, nhà cao tầng, trung tâm thương mại...

- Rà soát, thực hiện nghiêm túc các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại gia đình, cộng đồng, trường học đặc biệt tại các công trình xây dựng, khu chung cư, nhà cao tầng, trung tâm thương mại...

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện, các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em nhất là tại các công trình xây dựng, khu chung cư, nhà cao tầng, trung tâm thương mại...

d) Phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em:

- Tuyên truyền, vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em.

- Rà soát, thực hiện nghiêm túc các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em.

- Tập huấn, cung cấp hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức, kỹ năng về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em; xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị cháy, bỏng.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học, và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động.

đ) Phòng, chống động vật cắn cho trẻ em:

- Tuyên truyền, vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống động vật cắn cho trẻ em.

- Tập huấn, cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống động vật cắn và sơ cấp cứu khi bị động vật cắn.

- Nghiên cứu, rà soát các quy định về phòng, chống tai nạn động vật cắn đối với trẻ em, đặc biệt động vật nuôi trong gia đình.

- Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện, các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

e) Phòng ngừa trẻ em tự tử:

- Tuyên truyền, vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân tham gia thực hiện các biện pháp phòng ngừa trẻ em tự tử.

- Tập huấn, cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm và theo dõi, hỗ trợ các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử; tăng cường tập huấn kỹ năng sống cho trẻ em.

- Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân tự tử ở trẻ em.

- Rà soát các quy định pháp luật, chính sách về cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần.

8. Kiện toàn hệ thống sơ cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khỏe cho trẻ em bị tai nạn, thương tích

9. Tăng cường hợp tác, vận động nguồn lực thực hiện Chương trình

- Tăng cường hợp tác, vận động hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng và người dân tham gia thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục tăng cường xã hội hóa, phối hợp với gia đình học sinh tổ chức dạy bơi cho học sinh trong và ngoài nhà trường.

- Chủ động trao đổi kinh nghiệm và học tập mô hình về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em của các quốc gia, tổ chức trong khu vực và quốc tế.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xây dựng, vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá Chương trình

- Định kỳ, đột xuất tiến hành kiểm tra, thanh tra, giám sát hoặc lồng ghép kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Triển khai, thu thập dữ liệu bộ chỉ tiêu theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình, lồng ghép cơ sở dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thực hiện nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức thực hiện Chương trình

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hàng năm.

2. Từ nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Chính trị, tư tưởng

- Là đơn vị thường trực, xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trong toàn ngành.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu được xác định trong Kế hoạch.

- Hướng dẫn, đôn đốc, thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện Chương trình. Kịp thời đề xuất, bổ sung các nội dung, chỉ tiêu, giải pháp để triển khai hiệu quả Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kế hoạch tài chính xây dựng dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch, chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả.

- Phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

2. Văn phòng

- Phối hợp tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trong toàn ngành.

- Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến làm tốt công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 tại cơ sở giáo dục.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm.

- Hướng dẫn các phòng, ban liên quan thanh quyết toán kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Thanh tra

Phối hợp tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trong toàn ngành.

5. Phòng Tổ chức cán bộ

Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trong toàn ngành. Góp phần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kiến thức, kỹ năng cho người thực hiện Chương trình tại các cơ sở giáo dục.

6. Phòng Giáo dục Mầm non; Phòng Giáo dục Phổ thông; Phòng Giáo dục Thường xuyên - Chuyên nghiệp

- Phối hợp tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trong toàn ngành.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh tra đánh giá quá trình thực hiện Chương trình các cơ sở giáo dục.

7. Công đoàn ngành GD&ĐT

Phối hợp tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình trong toàn ngành.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; các đơn vị trường học trực thuộc; trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

- Căn cứ vào nhiệm vụ, các phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường trực thuộc; trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên xây dựng Kế hoạch, tổ chức, thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 theo nhiệm vụ được giao:

+ Xây dựng mạng lưới cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện Chương trình tại các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn và nâng cao chất lượng đội ngũ làm thực hiện Chương trình trong các trường học.

+ Triển khai xây dựng môi trường an toàn, thực hiện các biện pháp kiểm soát, giảm tai nạn, thương tích trẻ em; tăng cường kiểm tra, phát hiện, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực thường xảy ra tai nạn thương tích hoặc khu vực có nguy cơ cao gây tai nạn, thương tích cho trẻ em trên địa bàn. Hỗ trợ nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và hoàn thành chương trình học tại trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn, đặc biệt kỹ năng an toàn trong môi trường nước và dạy bơi an toàn cho trẻ em.

- Nghiên cứu triển khai, nhân rộng thực hiện các mô hình phù hợp tình hình thực tế tại cơ sở giáo dục về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Đặc biệt mô hình cổng trường an toàn giao thông; mô hình phòng, chống đuối nước cho trẻ em; mô hình ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, thanh tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện Chương trình.

- Hàng năm cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở giáo dục.

VI. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ - THÔNG TIN BÁO CÁO

- Theo định kỳ hàng năm các phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; các cơ sở giáo dục tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện Chương trình; Gửi báo cáo kết quả tổ chức triển khai Chương trình về Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, số 81 phố Thọ Nhuộm, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Email: cttt@hanoiedu.vn trước ngày 20/11 hàng năm.

- Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030. Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã; các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT; | (để b/c)
- UBND Thành phố; |
- Sở LĐ-TB&XH Hà Nội;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công đoàn ngành GDĐT;
- UBND các q,h,t,x;
- Phòng GDĐT q,h,t,x;
- Các Trường trực thuộc;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Xuân Tiến